

định tại khoản 2 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông T có địa chỉ nơi làm việc tại quận K, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 19 do Ủy ban nhân dân phường P, Quận E cấp ngày 16/4/2018 thì bà Đặng Ngọc Hồng C và ông Nguyễn Xuân T là vợ chồng hợp pháp, nay cả hai yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời trình bày của bà C và ông T sau khi kết hôn, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng trong cách sống, tính tình không hòa hợp nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau và không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống không hạnh phúc. Bà C và ông T đã nhiều lần tự hòa giải để hàn gắn tình cảm nhưng không được. Nay, cả bà C và ông T đều xác định tình cảm dành cho nhau không còn, mục đích hôn nhân không đạt nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho thuận tình ly hôn. Xét thấy, sự thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện và không trái luật nên Tòa án công nhận.

[4] Về con chung: Cả hai khai không có.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Cả hai khai không có nên Tòa án không xem xét.

[6] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do bà C và ông T chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Ngọc Hồng C và ông Nguyễn Xuân T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do bà Đặng Ngọc Hồng C và ông Nguyễn Xuân T nộp, được cản trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà đương sự đã nộp theo biên lai số 0030748 ngày 23/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- UBND phường A, Quận Q (để ghi vào sổ hộ tịch đối với Giấy chứng nhận kết hôn số 19 ngày 16/4/2018);
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Trần Thị Hồng Út